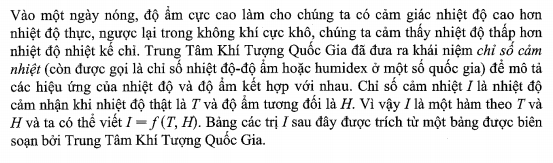
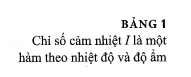
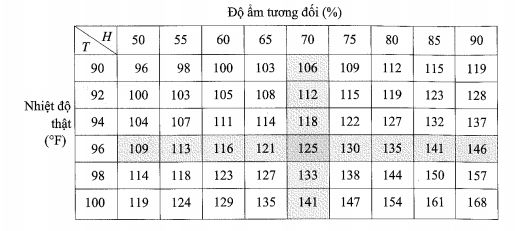
Bài 1.3 Phép tính vi phân

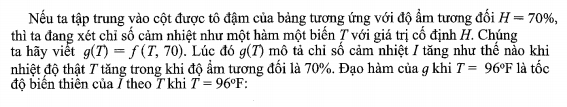
* + - Định nghĩa đạo hàm riêng, đạo hàm riêng của hàm hợp.
    - Khái niệm vi phân toàn phần, Gradient.
    - Định nghĩa đạo hàm theo hướng, ý nghĩa và công thức tính.
    - Đạo hàm riêng cấp cao, công thức Taylor (không chứng minh).
    - Khái niệm hàm ẩn, đạo hàm riêng của hàm ẩn (giới thiệu).

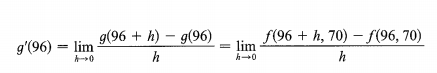
1. Định nghĩa đạo hàm riêng, đạo hàm riêng của hàm hợp

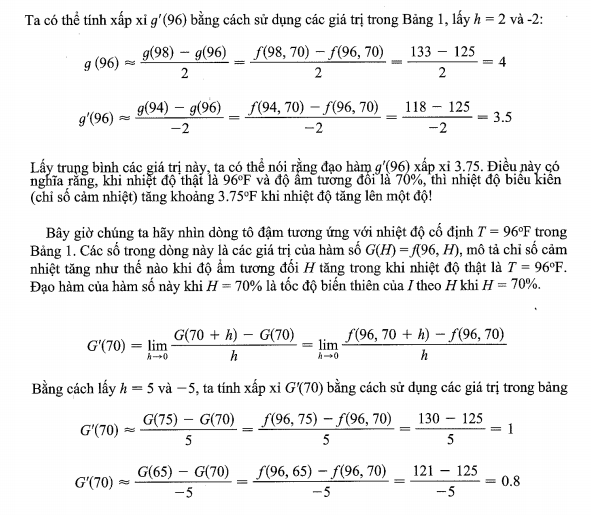


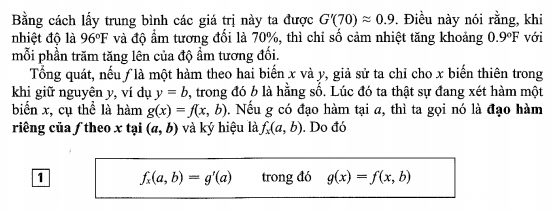


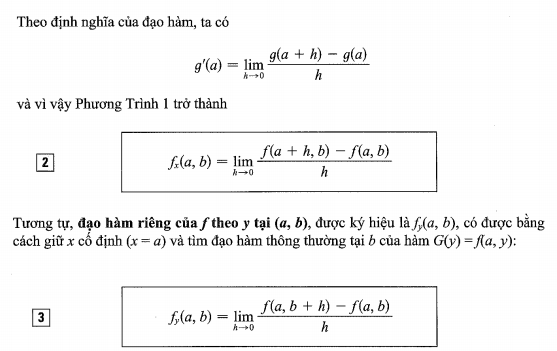


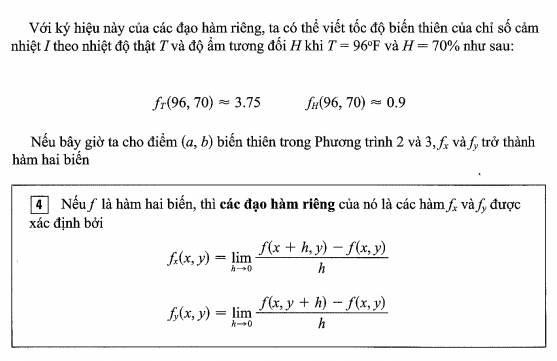


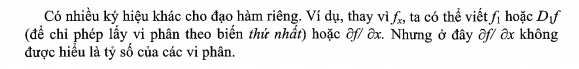




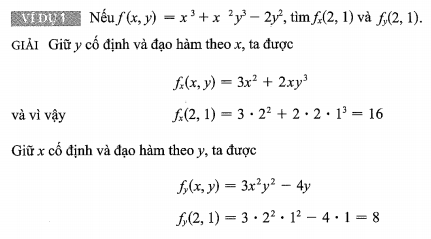




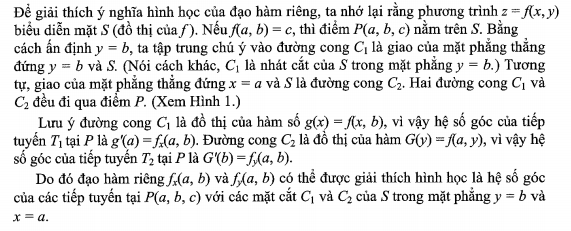


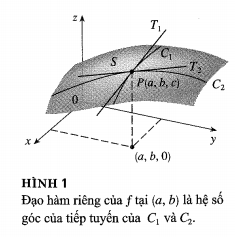


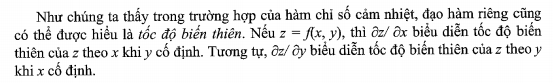


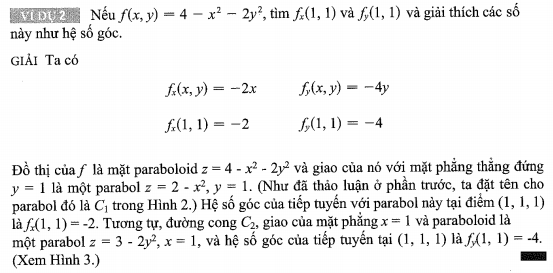


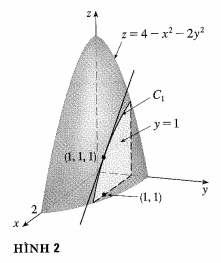
**Ý NGHĨA HÌNH HỌC CỦA ĐẠO HÀM RIÊNG**



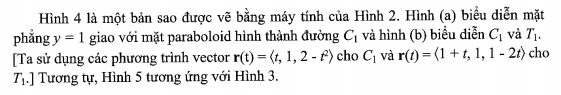


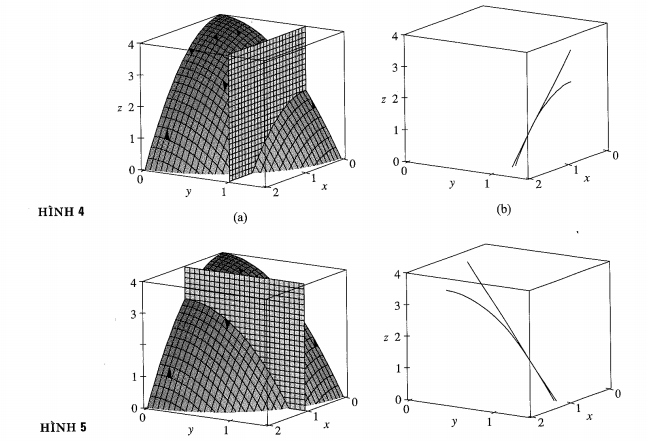


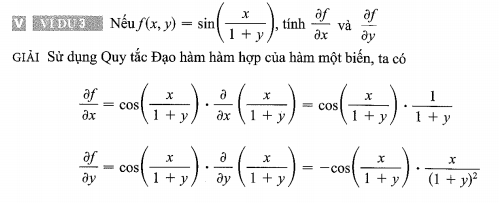


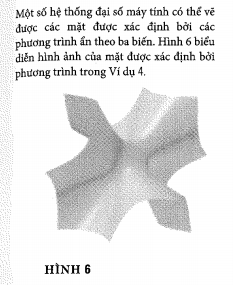


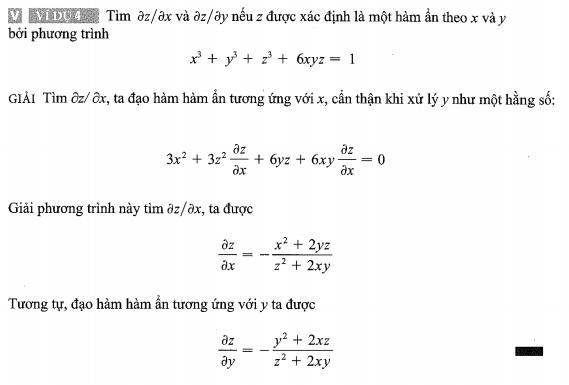




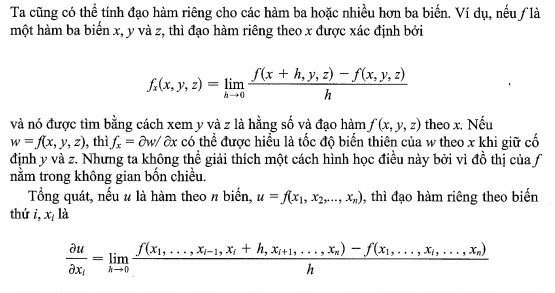


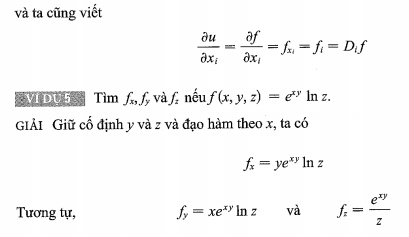




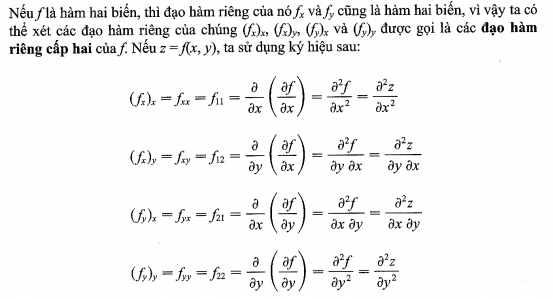


**HÀM NHIỀU HƠN HAI BIẾN**

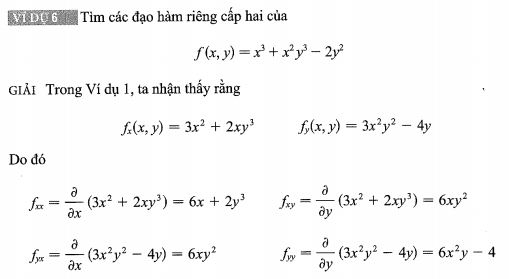


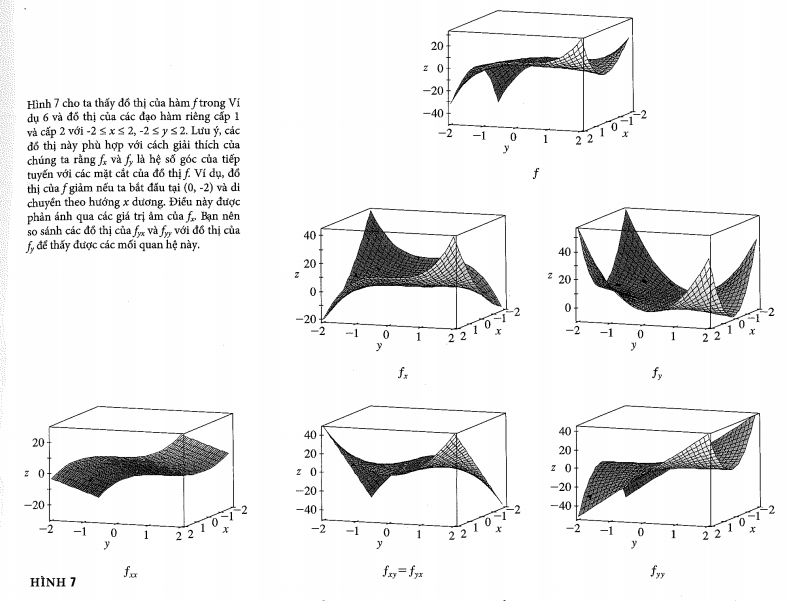


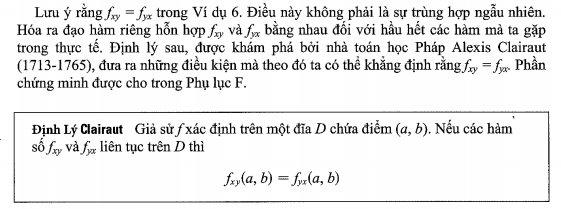
**ĐẠO HÀM CẤP CAO**

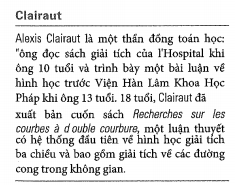


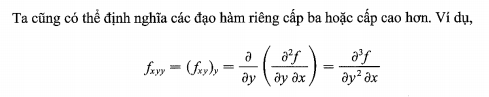


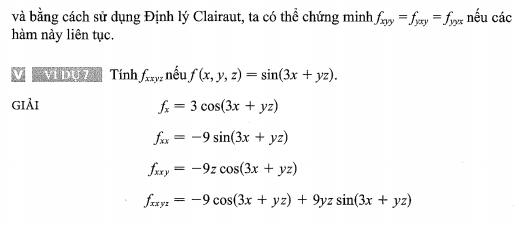




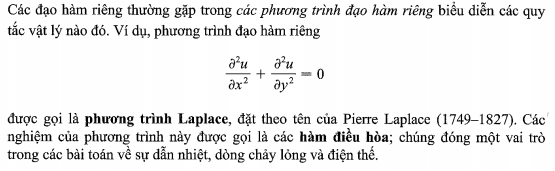


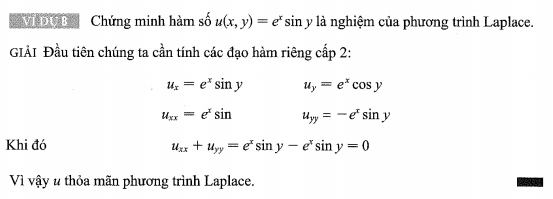


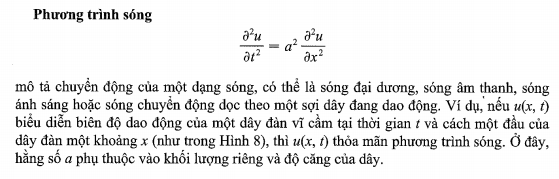


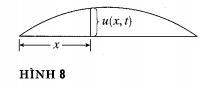


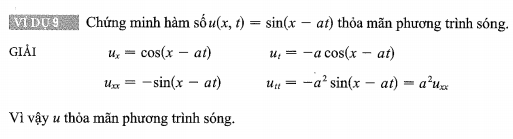
PHƯƠNG TRÌNH ĐẠO HÀM RIÊNG

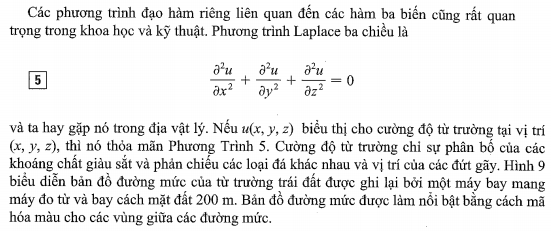


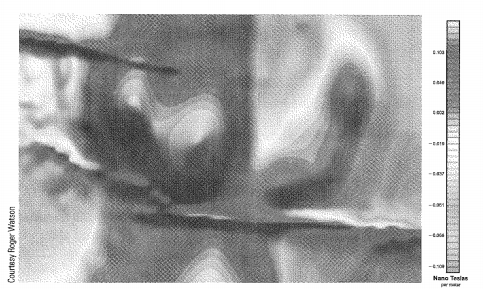




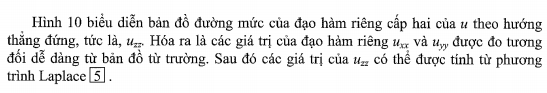


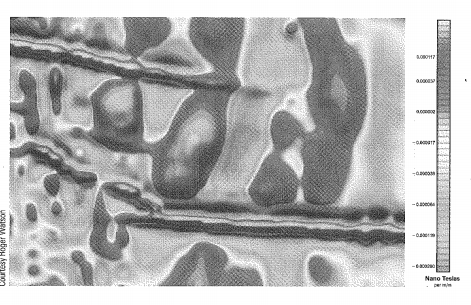


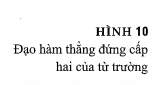




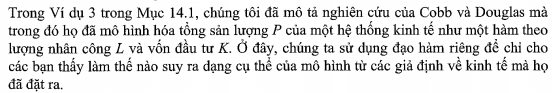


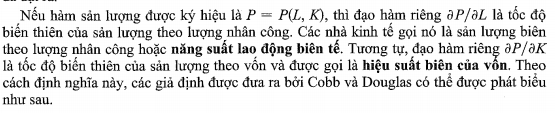


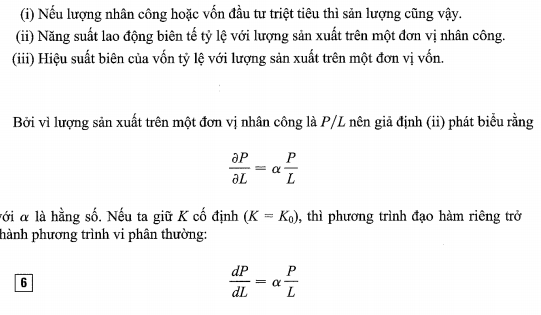


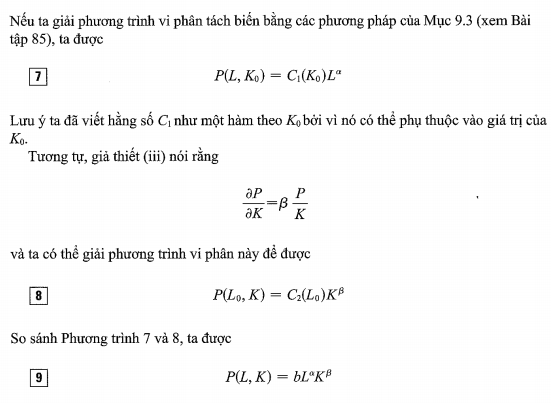


HÀM SẢN LƯỢNG COLL – DOUGLAS



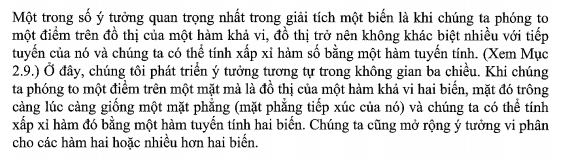




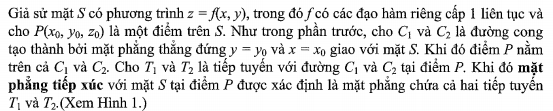


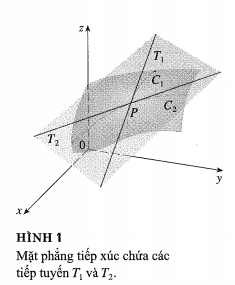


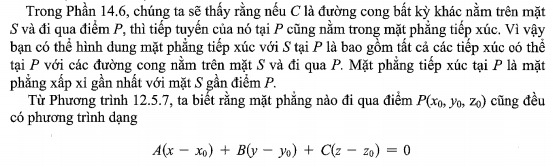
1. **Khái niệm vi phân toàn phần**
2. MẶT PHẲNG TIẾP XÚC VÀ XẤP XỈ TUYẾN TÍNH

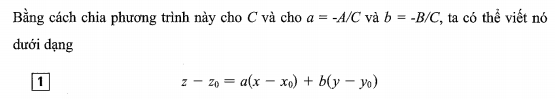


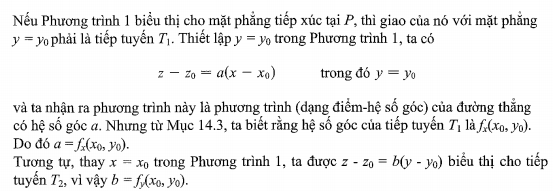
MẶT PHẲNG TIẾP XÚC

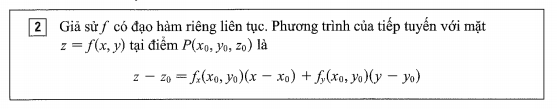


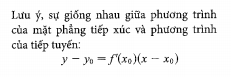


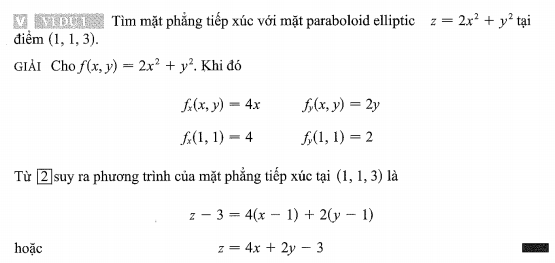


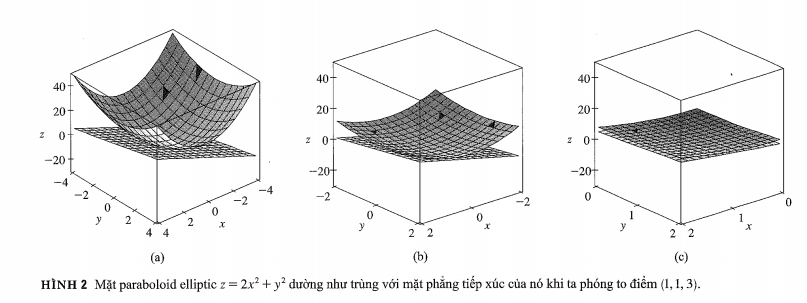


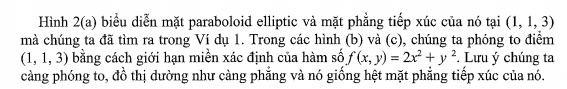


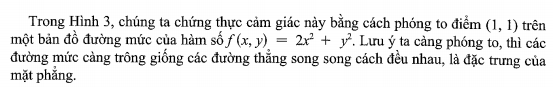


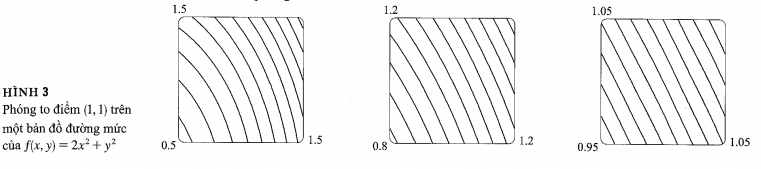


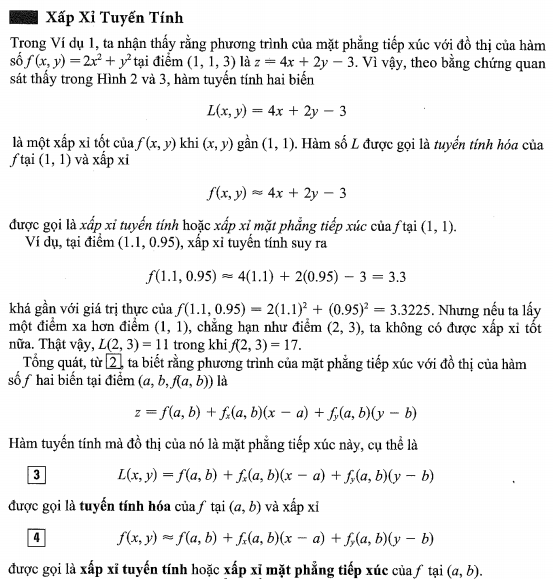


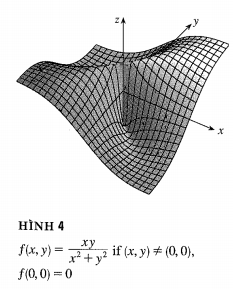


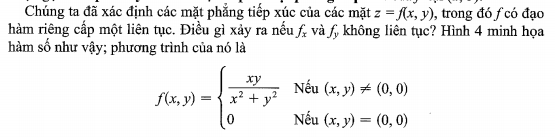


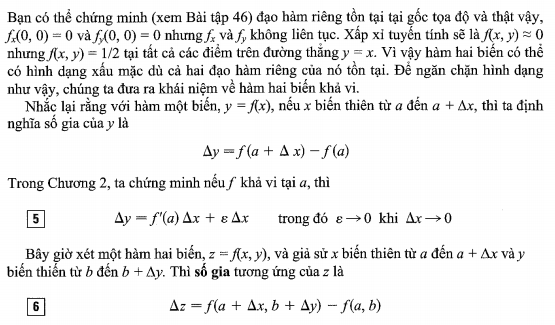




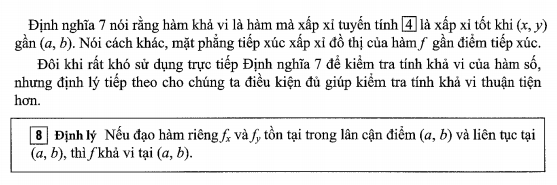


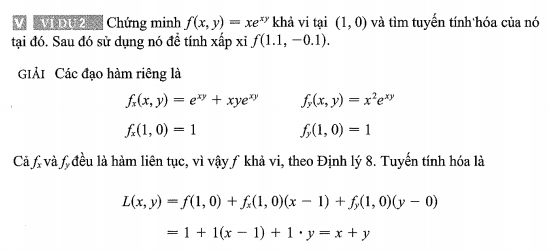


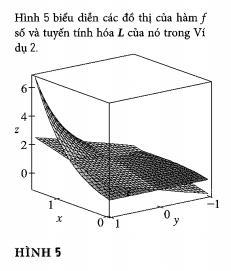


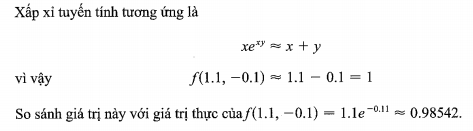


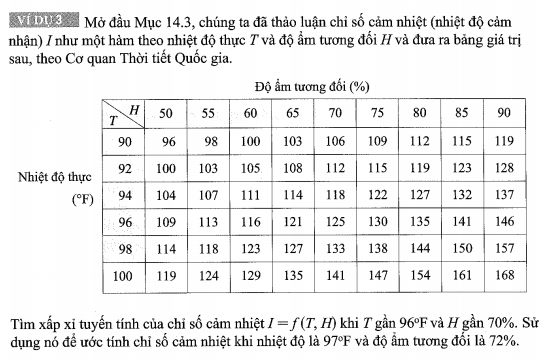


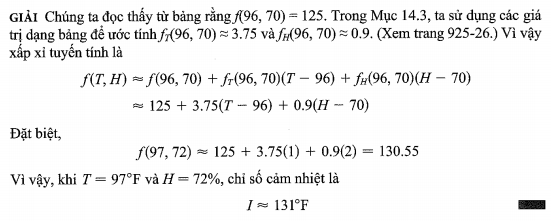




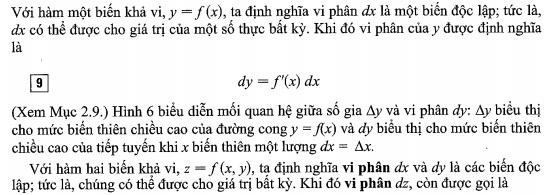


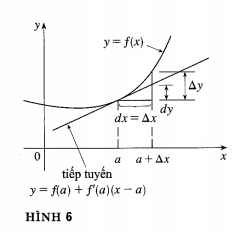


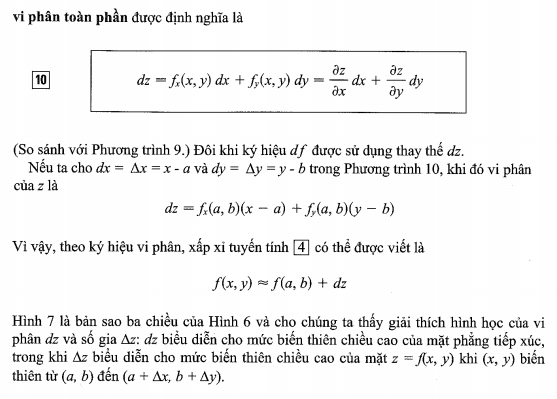


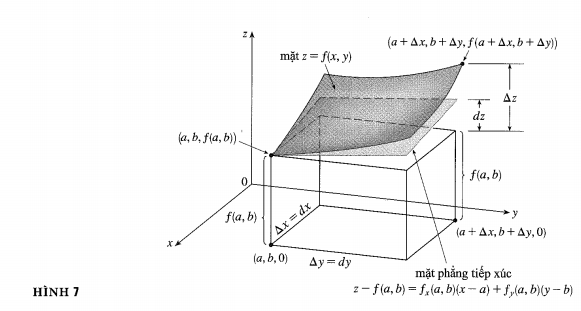


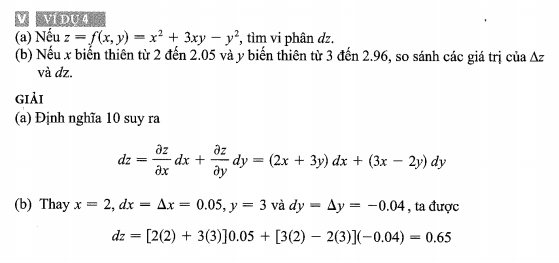
1. **VI PHÂN TOÀN PHẦN**

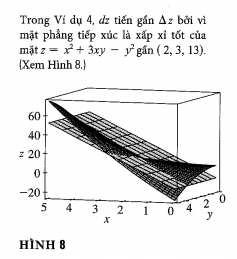
****

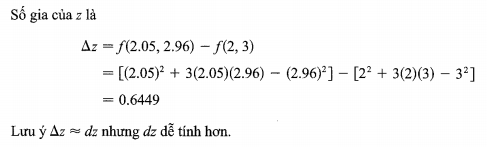
****

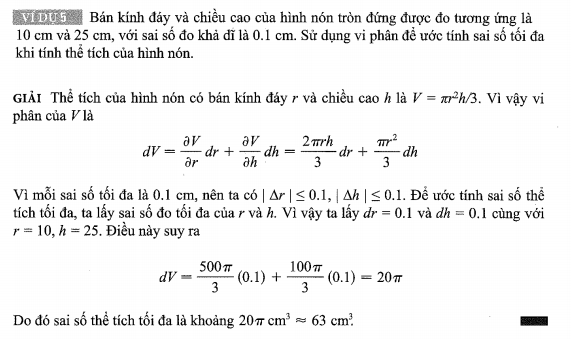
****

****

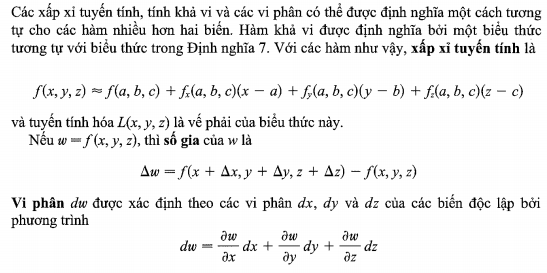
****

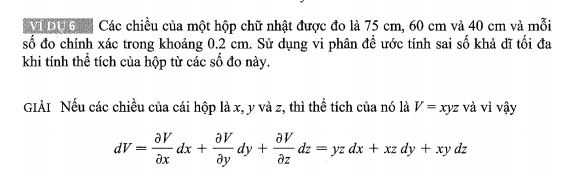
****

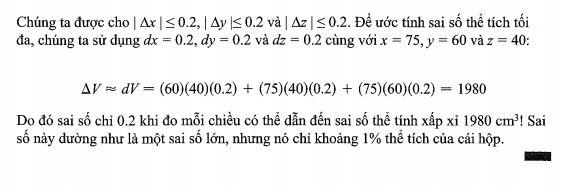
****

****

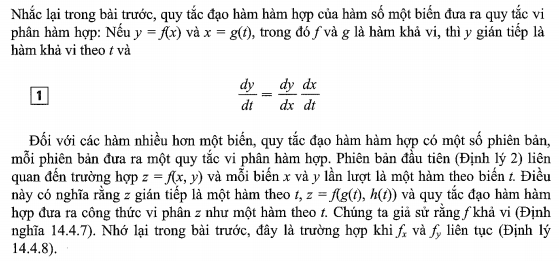
**HÀM BA BIẾN HOẶC NHIỀU HƠN NỮA**

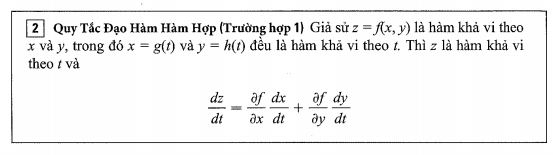
****

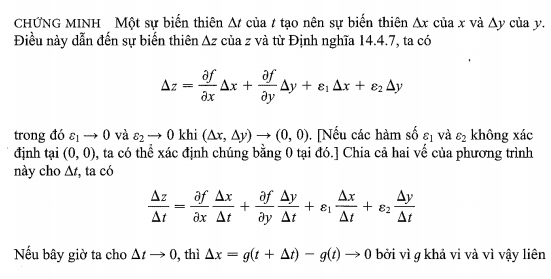
****

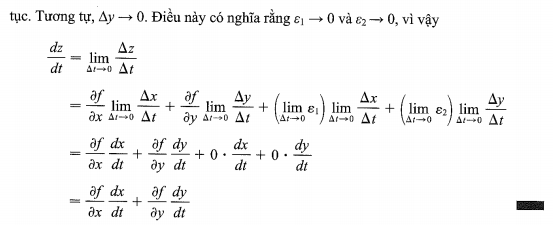
****

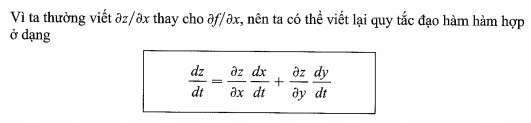
1. **Định nghĩa đạo hàm theo hướng, ý nghĩa và công thức tính**
2. Đạo hàm riêng cấp cao, công thức Taylor (không chứng minh)
3. **Đạo hàm hàm ẩn, khái niệm hàm ẩn, đạo hàm riêng của hàm ẩn**
4. **ĐẠO HÀM HÀM HỢP :**

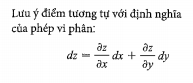


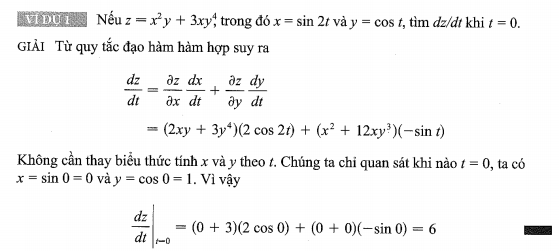


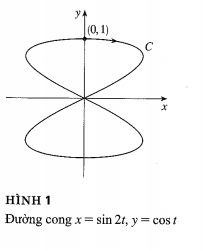


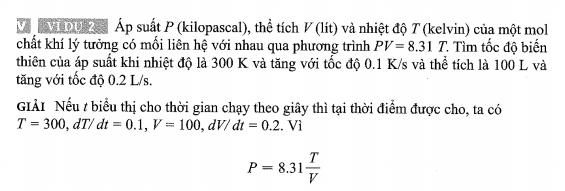




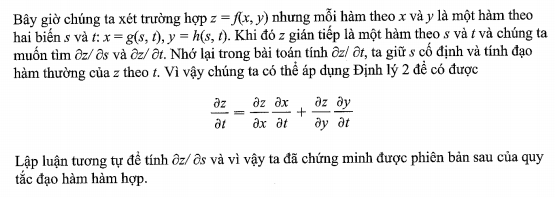


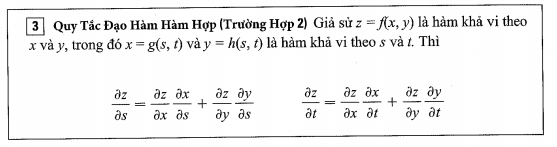


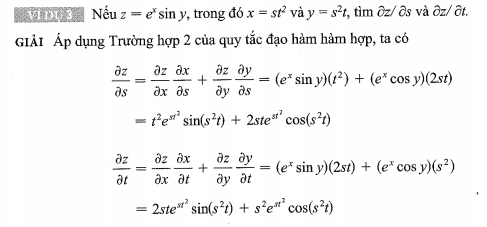


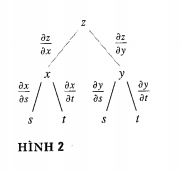


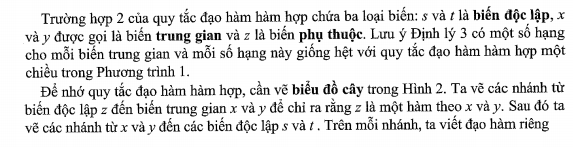


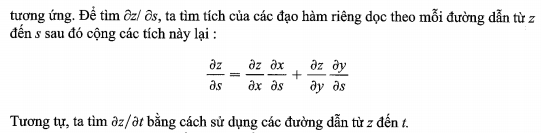


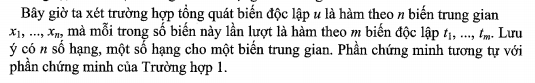


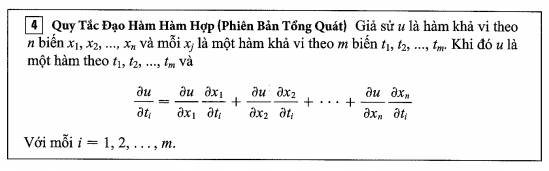




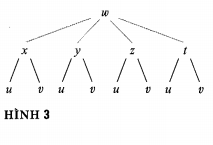


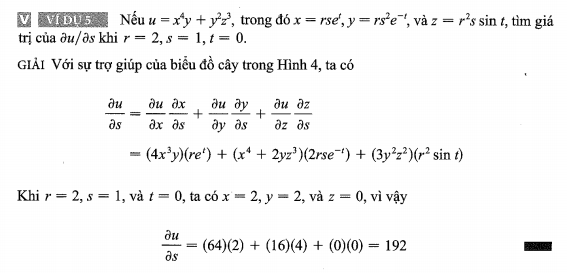


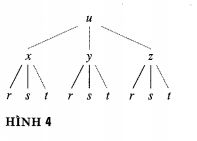


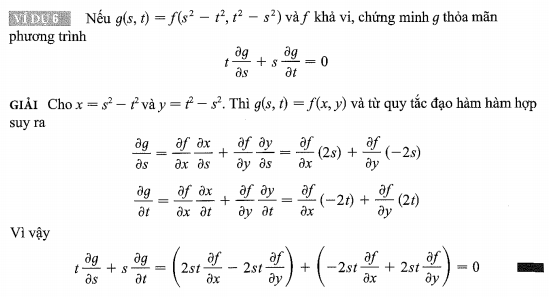


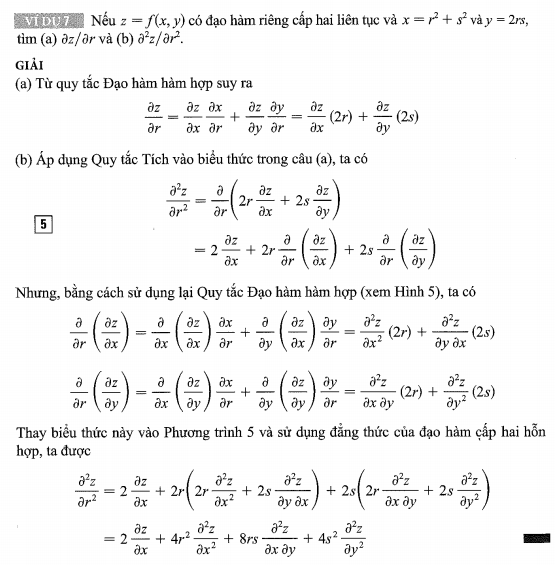


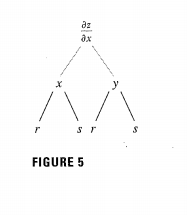




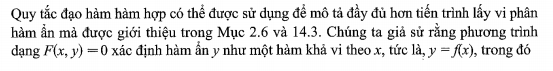


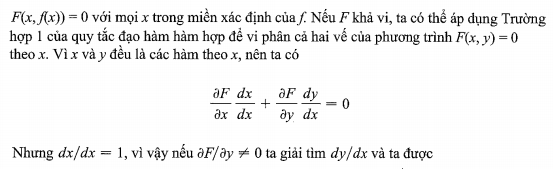


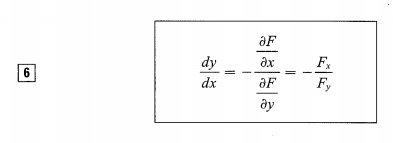


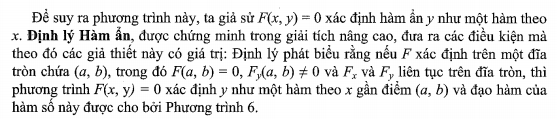


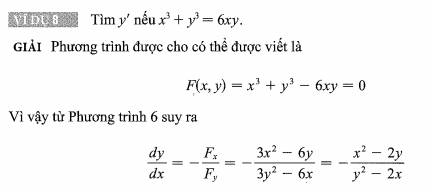
VI PHÂN HÀM ẨN

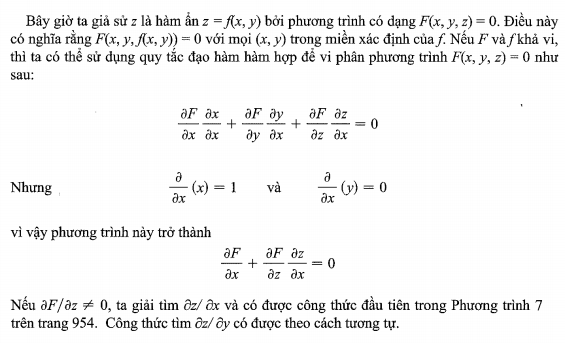


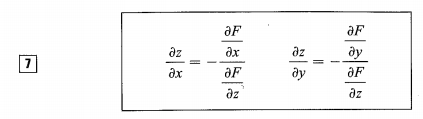


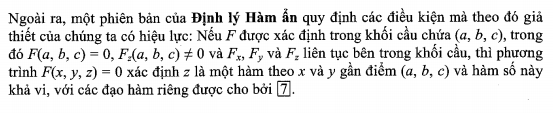


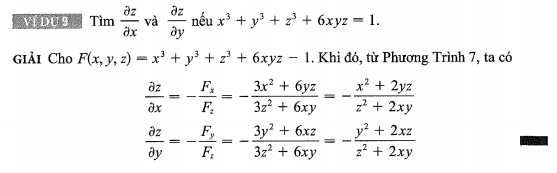












1. **(14.6) Định nghĩa đạo hàm theo hướng, ý nghĩa và công thức tính**

**ĐỊNH NGHĨA ĐẠO HÀM THEO HƯỚNG**